

Số: /UBND-NLN

Lào Cai, ngày tháng năm 2023

V/v báo cáo tổng kết công tác Phòng,
chống thiên tai năm 2022,
triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

Kính gửi: Ban Chỉ đạo Quốc gia về PCTT.

Thực hiện Văn bản số 90/QGPCTT ngày 20/12/2022 của Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai về việc tổng kết công tác Phòng, chống thiên tai năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023.

UBND tỉnh Lào Cai tổng hợp, báo cáo tổng kết công tác Phòng, chống thiên tai năm 2022, triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2022

Trong năm 2022, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 27 đợt thiên tai, trong đó 5 đợt rét đậm, rét hại; 22 đợt mưa lớn; diễn hình là: Đợt rét đậm, rét hại từ ngày 19-25/02/2022, nhiệt độ các nơi trong tỉnh giảm xuống 7-9C⁰, vùng núi cao dưới 0C⁰ xảy ra mưa tuyết, băng giá tại một số xã vùng cao của huyện Bát Xát và thị xã Sa Pa đã gây thiệt hại 588 con gia súc; mưa lớn trên diện rộng từ ngày 22-23/3 tại một số trạm: Bản Sen 174,6mm, Bản Lầu 161,6mm, Cao Sơn 135,0mm (*Mường Khương*); Bản Mế 164 mm, Nàn Sán 141,6mm, Sín Chéng 57,2mm (*Si Ma Cai*); Nậm Xé 64,2mm, Võ Lao 52,4mm (*Văn Bàn*); Lũng Phình 60,8mm, Nậm Đét 59,6mm (*Bắc Hà*); đợt mưa lớn từ ngày 13/6 đến ngày 14/6/2022: Thượng Hà 151,2mm, Việt Tiến 158,6mm (*Bảo Yên*); Võ Lao 144,4mm (*Văn Bàn*); Bản Cầm 138,2mm (*Bảo Thắng*); Nậm Cháy 107,4mm, Bản Xen 100mm (*Mường Khương*); Tả Củ Tỷ 104,8mm (*Bắc Hà*); mưa lớn, kèm theo dông lốc, sét từ ngày 4/8 đến ngày sáng 06/8/2022: Nam Cường 106 mm, Cam Đường 86mm (*thành phố Lào Cai*); Bản Hồ 86,6mm (*thị xã Sa Pa*),... đã làm chết 02 người, bị thương 02 người, gây thiệt hại và ảnh hưởng 1.234 nhà ở của nhân dân trên địa bàn tỉnh. Mưa trái mùa ngày 26/11/2022 tại thủy điện Sáo Choong Hồ 128,6 mm, Tả Van 99,2 mm, Bản Hồ 93,6 mm,...(*Sa Pa*) đã gây thiệt hại về tài sản của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

II. THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA NĂM 2022

1. Thiệt hại về người: Tổng số 9 người; trong đó:

a) Bị chết 4 người (*Huyện Mường Khương 1 người; thị xã Sa Pa 1 người; huyện Bảo Thắng 1 người; thành phố Lào Cai: 1 người*).

b) Mất tích: 02 người (*01 người tại xã Cam Đường, thành phố Lào Cai; 01 người tại huyện Bắc Hà*).

c) Bị thương 3 người (*Thị xã Sa Pa 2 người; huyện Bát Xát 1 người*).

(Chi tiết tại phụ biểu 01)

2. Về nhà ở: Tổng số 1.673 nhà ở bị thiệt hại và ảnh hưởng; trong đó: 998 nhà bị thiệt hại (*Thiệt hại hoàn toàn >70%: 13 nhà; thiệt hại rất nặng từ 50-70%: 31 nhà; thiệt hại nặng từ 30-50%: 90 nhà; thiệt hại nhà một phần < 30%: 860 nhà; di dời khẩn cấp 4 nhà*); ngoài ra 675 nhà ngập nước; hư hỏng 191 công trình phụ.

3. Về sản xuất nông nghiệp: Tổng số 1.020,2 ha; trong đó: Diện tích lúa, mạ bị thiệt hại 612,01 ha (*Diện tích bị sạt lở, vùi lấp hoàn toàn 10,7 ha; thiệt hại hoàn toàn >70%: 165,8 ha; thiệt hại nặng từ 30-70%: 152,4 ha; thiệt hại <30%: 283,1 ha*). Diện tích hoa màu, rau màu 242,1 ha (*Thiệt hại hoàn toàn >70%: 136,8 ha; thiệt hại nặng từ 30% -70%: 15,7 ha; thiệt hại một phần < 30%: 89,7 ha*). Diện tích cây công nghiệp, cây dược liệu bị thiệt hại 1,5 ha; diện tích cây ăn quả bị thiệt hại 56,2 ha; diện tích rừng bị thiệt hại 25,6 ha; diện tích nuôi trồng thủy sản 82,76 ha; gia súc, gia cầm bị chết 4.401 con (*3.662 con gia cầm; 124 con lợn; 615 con trâu, bò, ngựa, dê*); 5,35 tấn cá nước lạnh; hạt giống bị hư hỏng 26 kg; lương thực bị cuốn trôi, hư hỏng 21,4 tấn.

4. Về cơ sở hạ tầng

a) Về giáo dục, y tế, nhà văn hoá: 18 điểm trường bị hư hỏng; 03 cơ sở y tế; 10 nhà văn hoá thôn bản.

b) Về thủy lợi, kè, nước sạch nông thôn: 60 m kè bê tông; 84 công trình thủy lợi; 8 công trình nước sạch nông thôn bị hư hỏng.

c) Về giao thông

- Quốc lộ: 4, 4D, 279: Sạt lở taluy dương 299 vị trí/29.345 m³; sạt lở taluy âm 32 vị trí/588m³; xói trôi, hư hỏng nền mặt đường 143 vị trí/11.571 m²; đất bùn tràn mặt đường 45 vị trí/1.207 m³; tắc rãnh 50 vị trí/196 m³; hư hỏng rãnh thoát nước dọc 2.073 m³; tắc cống 25 vị trí; hư hỏng hộ lan tôn sóng 04 vị trí/76m³; hư hỏng 19 biển báo; 77 cây gãy đổ gây ách tắc giao thông.

- Đường tỉnh 151, 151B, 151C, 152, 152B, 153, 154, 155, 156, 158, 159, 160, 161 và 162: Sạt lở taluy dương 558 vị trí/52.603 m³; sạt lở taluy âm 31 vị trí/374 m³; xói trôi, hư hỏng nền mặt đường 52 vị trí/7.824 m²; đất bùn tràn mặt đường 74 vị trí/2.176 m³; tắc rãnh 124 vị trí/333 m³; tắc cống thoát nước ngang 23 vị trí/13 cống; 9 ngàm tràn phải thanh thải; hư hỏng rãnh thoát nước dọc 04 vị trí/90m; hư hỏng hộ lan tôn sóng 01 vị trí/20m³; xuất hiện hố, hốc caster 4 vị trí/25m; hư hỏng 02 biển báo; 537 cây gãy đổ gây ách tắc giao thông.

- Đường cấp huyện, cấp xã: Chiều dài đường bị sạt lở hư hỏng 420 m; sạt lở taluy dương 517 vị trí/69.950 m³; sạt lở taluy âm 41 vị trí/1.071 m³; xói trôi nền mặt đường 18 vị trí/3.385 m²; cống thoát nước ngang bị hư hỏng 16 cái; điểm, đường giao thông bị ách tắc 198 vị trí.

d) Thiệt hại về thông tin liên lạc: Cột cáp treo bị gãy đổ 93 cái; hư hỏng 10 nhà trạm; đứt 5.300 m dây cáp; hư hỏng 02 bưu cục; 246 máy thiết bị khác.

đ) Về công nghiệp: Cột điện hạ thế bị gãy, đổ 38 cái; dây điện 35 KV bị đứt 200 m; dây điện hạ thế bị đứt 310 m; cột đèn chiếu sáng bị gãy, đổ 24 cái.

5. Thiệt hại khác: 04 trụ sở các cơ quan nhà nước; 19 danh mục, công trình khác.

6. Ước tổng giá trị thiệt hại về kinh tế: 125.837 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ biểu 02)

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Về Phòng, ngừa thiên tai

1.1. Kiện toàn, nâng cao năng lực Ban Chỉ huy, Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp; công cụ hỗ trợ điều hành ứng phó thiên tai

a) Cấp tỉnh: Trong năm 2022, UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quyết định số 3574/QĐ-UBND ngày 06/10/2021; đến ngày 20/7/2022, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1601/QĐ-UBND về việc kiện toàn, phân công nhiệm vụ Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Lào Cai; tổ chức phối hợp, hiệp đồng phòng chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn theo Kế hoạch số 145/KH-BCH ngày 08/4/2022 của Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh; triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp, hoạt động của Ban chỉ huy PCTT và TKCN tại Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh. Chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác Phòng, chống thiên tai theo: Luật Phòng, chống thiên tai; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ; công tác tìm kiếm cứu nạn theo Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/03/2017 của Chính phủ; Thông tư số 05/2021/TT-BCA ngày 14/01/2021 của Bộ Công an,...

b) Kiện toàn Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp tỉnh: Hiện nay, Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh có 11 đồng chí; trong đó: Chánh Văn phòng do đồng chí Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT kiêm nhiệm; 01 Phó Chánh Văn phòng chuyên trách; 09 công chức, viên chức và người lao động đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c) Cấp huyện: 9/9 huyện, thị xã, thành phố được kiện toàn với 243 đồng chí (*Bình quân 27/đc huyện*); chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác Phòng, chống thiên tai theo Luật Phòng, chống thiên tai, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, UBND tỉnh về Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

d) Cấp xã: 152/152 xã, phường, thị trấn đã kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN khoảng 3.040 đồng chí. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo dõi chỉ huy, chỉ đạo công tác PCTT và TKCN. Sử dụng các trang thiết bị của UBND cấp xã để xử lý thông tin và thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Ngoài ra, 152/152 xã còn củng cố chất lượng hoạt động Đội Xung kích PCTT và TKCN cấp xã với khoảng 11.505 người (*bình*

quân 76 người/xã).

đ) Các sở, ngành: Theo chức năng nhiệm vụ được phân công đã thành lập bộ phận Thường trực PCTT và TKCN; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên theo dõi chỉ đạo công tác PCTT và TKCN. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Thường trực, Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

e) Công cụ hỗ trợ điều hành ứng phó thiên tai: Thực hiện Văn bản số 41/TWPPCTT ngày 27/02/2018 của Ban chỉ đạo Trung ương về giao ước nâng cao năng lực Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp tỉnh được trang bị đầy đủ các phương tiện kỹ thuật để làm việc như lắp đặt 62 trạm đo mưa tự động; 01 hệ thống cảnh báo sớm lũ bùn đá; 03 trạm thời tiết tổng hợp kết hợp với các bản tin cảnh báo, dự báo của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh....

1.2. Triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2025; Kế hoạch PCTT giai đoạn 2022, phương án ứng phó ứng với các cấp độ RRTT các cấp

a) Triển khai, thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Thực hiện Quyết định số 379/QĐ-TTg: UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 12/01/2022 về thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Kế hoạch đã bám sát mục tiêu, nội dung Quyết định số 379/QĐ-TTg; trong đó: Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai; kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao nhận thức và năng lực về phòng thiên tai; quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai năm 2022; nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, thích ứng với thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu; đẩy mạnh việc áp dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế; huy động và lồng ghép các nguồn lực để phòng chống thiên tai, giảm tối đa thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra”. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện chiến lược phòng, chống thiên tai đến năm 2030 ; lồng ghép với chiến lược quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lào Cai.

b) Thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2025 tại Quyết định số 342/QĐ-TTg: UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện phù hợp với Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh, bám sát nội dung Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Chú trọng thông tin, truyền thông, phổ biến pháp luật, kỹ năng về phòng chống thiên tai, nâng cao nhận thức, năng lực phòng, chống thiên tai, chất lượng công tác dự báo, cảnh báo thiên tai; xây dựng quy hoạch, kế hoạch phòng, chống thiên tai gắn với kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương và phát triển kinh tế xã hội, phát huy hiệu quả đầu tư; từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai gắn với xây dựng nông thôn mới.

1.3. Xây dựng, phê duyệt, triển khai kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2022; phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2022

a) Xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2022: Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 11/3/2022 về Phòng, chống thiên tai năm 2022. Huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc; phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả; thực hiện tốt phương châm bốn tại chỗ. Lồng ghép với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh. Huy động mọi nguồn lực để đầu tư vào lĩnh vực phòng, chống thiên tai.

b) Xây dựng phương án ứng phó với thiên tai năm 2022: Tham mưu cho UBND tỉnh phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2022 ban hành tại Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 21/3/2022. Phương án đảm bảo sự phối hợp thống nhất, chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các địa phương ứng phó với các cấp độ thiên tai, đặc biệt là ứng phó với mưa lớn, đông lốc, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất,... sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm.

c) Cấp huyện, cấp xã: 9/9 huyện, thị xã, thành phố và 152/152 xã, phường, thị trấn đã xây dựng, phê duyệt kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2022, lồng ghép với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; xây dựng phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai năm 2022 đúng quy định Điều 8 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP và phù hợp với đặc điểm thiên tai tại địa phương.

d) Các sở, ngành: Theo chức năng nhiệm vụ được phân công đã xây dựng, phê duyệt phương án ứng phó với thiên tai năm 2022 phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao như: Ban Dân tộc tỉnh, Sở Văn hoá thể thao,...

1.4. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng phó của các cấp chính quyền, người dân, cộng đồng về PCTT.

a) Tỉnh Lào Cai đã tổ chức chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 236/KH-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh để tuyên truyền sâu rộng về phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Việc tuyên truyền được thực hiện dưới nhiều hình thức, đa nội dung trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Zalo, pano, áp phích,... kết hợp với truyền thông cơ sở. Lồng ghép Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai và các hoạt động tuyên truyền của các cấp, các ngành, các địa phương. Tổ chức 03 buổi diễn đàn, tuyên truyền về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, khắc phục sự cố trước và sau thiên tai. Tuyên truyền trên sóng phát thanh, truyền hình: 14 số chuyên đề giảm nhẹ thiên tai; 365 bản tin dự báo thời tiết; trên 700 tin, bài phản ánh về thời tiết, tình hình, diễn biến của các vụ thiên tai và công tác cứu hộ, cứu nạn.

Triển khai thực hiện tốt tuyên truyền theo Hướng dẫn số 143-HD/BTGTW ngày 29/7/2020 của Ban tuyên giáo TW; Hướng dẫn số 138-HD/BTGTU ngày 07/8/2020 của Ban tuyên giáo Tỉnh ủy. Qua công tác tuyên truyền đã lan toả tới các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng, người dân hiểu được chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước và nâng cao được nhận thức, kỹ năng về phòng, chống thiên tai.

1.5. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

a) Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW: Tỉnh Lào Cai đã triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 21/8/2020; trong đó: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất trong cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức đảng và toàn dân cả về nhận thức và hành động trước tác động tiêu cực ngày càng gia tăng phức tạp của thiên tai. Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh đã gắn liền với việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội. Kien toàn tổ chức bộ máy, đào tạo, tập huấn, ứng phó sự cố, thiên tai. Đẩy mạnh tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, nông thôn theo Đề án số 10-ĐA/TU ngày 16/4/2021 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai. Đầu tư xây dựng mới, tu bổ, nâng cấp, sửa chữa các công trình hạ tầng; tăng cường và đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về phòng chống thiên tai. Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW.

b) Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP: UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 15/8/2018 về công tác phòng, chống thiên tai và tổ chức triển khai thực hiện việc xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, dự án đầu tư đã đánh giá đầy đủ các tác động làm gia tăng rủi ro thiên tai; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi mọi người dân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào lĩnh vực phòng, chống thiên tai. Trong năm 2022 đã huy động 180.353,9 triệu đồng để thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai.

1.6. Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg: Tỉnh Lào Cai đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 19/01/2022 về tăng cường công tác PCTT và TKCN năm 2022; ngày 01/6/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 09/CT-TTg về tăng cường công tác Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn. Tỉnh Lào Cai đã chỉ đạo các cấp các ngành, các địa phương bám sát nội dung Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó tổ chức chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Bí thư TW Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ liên quan đến công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động; xác định phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên, liên tục cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn bảo đảm đồng bộ, thống nhất; bố trí, sắp xếp dân cư phù hợp với đặc điểm thiên tai từng khu vực; bảo vệ và nâng cao chất lượng rừng phòng hộ đầu nguồn. Tập trung nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, nhất là dự báo mưa, lũ; vận hành hồ chứa đảm bảo đúng quy trình, tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập.

1.7. Kết quả triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh; phong trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2021-2025.

a) Kết quả triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh: Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TWPCCTT ngày 08/02/2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Quyết định số 09/QĐ-QGPCTT ngày 15/11/2022 của Ban Chỉ đạo quốc gia; tỉnh Lào Cai đã triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh một cách thực chất, khách quan, công bằng, minh bạch. Việc đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ phòng chống thiên tai trong tổ chức, thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ huy và Văn phòng Thường trực trong các giai đoạn phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai bằng định lượng thông qua điểm số; trên cơ sở đó so sánh với kết quả thực hiện công tác phòng, chống thiên tai tại các địa phương. Thông qua Bộ chỉ số phòng, chống thiên tai đã xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu trong việc thực hiện công tác phòng, chống thiên tai; giúp cho UBND tỉnh và Trung ương những điều chỉnh cần thiết về nội dung, giải pháp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống thiên tai năm 2022. Kết quả đánh giá năm 2021 tỉnh Lào Cai đứng thứ 2 toàn quốc.

b) Phong trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn giai đoạn 2021-2025”: Thực hiện Quyết định số 2169/QĐ-BNN-TCCB ngày 12/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; UBND tỉnh Lào Cai đã ban hành Kế hoạch số 381/KH-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Chủ động Phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2021-2025” nhằm từng bước nâng cao trách nhiệm, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Kịp thời phát hiện những nhân tố mới, biểu dương, nhân rộng các nhân tố điển hình trong phòng, chống thiên tai. Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng trên toàn tỉnh với nội dung hình thức phong phú, có nội dung, tiêu chí cụ thể, thiết thực, phù hợp. Huy động sức mạnh của các cấp, các ngành, các địa phương tham gia công tác phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn nhằm giảm thiểu đến mức thấp

nhất thiết hại về người, tài sản do thiên tai gây ra. Trong năm 2022: Tập thể Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Lào Cai đã được Thủ tướng Chính phủ tặng 01 bằng khen; 01 cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

1.8. Tình hình thực hiện phương châm “4 tại chỗ”, gắn với thực hiện tiêu chí an toàn về phòng, chống thiên tai trong xây dựng nông thôn mới; củng cố, nâng cao năng lực và hoạt động của đội xung kích PCTT cấp xã theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 09/7/2021

a) Tình hình thực hiện phương châm “4 tại chỗ”, gắn với thực hiện tiêu chí an toàn về phòng, chống thiên tai trong xây dựng nông thôn mới: Chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương và người dân xây dựng nông thôn mới theo: Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1680/QĐ-BNN-VPĐP ngày 11/5/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 của UBND tỉnh. Chủ động sẵn sàng lực lượng, trang thiết bị, vật tư, y tế, nhu yếu phẩm, lương thực, thực phẩm trước mùa mưa, bão. Tổ chức cập nhật thông tin về diễn biến thiên tai; tăng cường đầu tư trang thiết bị; tuyên truyền, vận động người dân chuẩn bị mọi điều kiện, phương tiện kỹ thuật, nhu yếu phẩm thiết yếu để phòng ngừa, ứng phó với mưa, bão,...; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”. Ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện tiêu chí 3.2 gắn với xây dựng cộng đồng an toàn thiên tai trong xây dựng nông thôn mới. Qua kiểm tra, rà soát 127/127 xã đăng ký xây dựng nông thôn mới đều đạt tiêu chí 3.2.

b) Củng cố, nâng cao năng lực và hoạt động của đội xung kích PCTT cấp xã theo Chỉ thị số 18/CT-TTg: UBND tỉnh Lào Cai đã chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và củng cố, nâng cao năng lực, hoạt động của đội xung kích PCTT cấp xã theo Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 09/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban Chỉ đạo quốc gia từ năm 2020. Trong năm 2022, UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực, hoạt động của đội xung kích PCTT cấp xã. Đến nay, 152/152 xã, phường, thị trấn đã kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của đội xung kích PCTT cấp xã với tổng số 11.505 người. Nòng cốt Đội xung kích PCTT cấp xã là lực lượng dân quân tự vệ, cán bộ xã, trưởng thôn, công an viên xã, đoàn thanh niên,... Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức Đội xung kích PCTT cấp xã đã thực hiện đúng Quyết định số 08/QĐ-TWPCTT ngày 27/3/2020 của Ban chỉ đạo quốc gia. Đội xung kích PCTT cấp xã đã tập trung tập huấn, luyện tập kiến thức, kỹ năng và từng bước trang bị công cụ, phương tiện cần thiết để bảo đảm hoạt động hiệu quả, an toàn cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, nhất là ứng phó với sự cố, thiên tai ngay từ giờ đầu. Bố trí ngân sách địa phương, Quỹ Phòng, chống thiên tai và huy động các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ công tác đào tạo, tập huấn bảo đảm chế độ chính sách cho lực lượng xung kích khi được huy động thực hiện nhiệm vụ. Đội xung

kích PCTT cấp xã của tỉnh Lào Cai hoạt động rất hiệu quả, điển hình là đội xung kích PCTT xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát,...

1.9. Công tác quản lý, đầu tư xây dựng và duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp hồ đập và công trình phòng, chống thiên tai khác

Tập trung củng cố, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng 107 hồ chứa thủy lợi, 66 hồ đập thủy điện, 10 đập, hồ thải khai thác khoáng sản và các công trình phòng chống thiên tai đảm an toàn phòng chống mưa, lũ theo mức thiết kế... Lồng ghép và sử dụng đồng bộ các nguồn vốn để sửa chữa, khắc phục kịp thời các công trình hạ tầng bị thiệt hại thiên tai, nhất là hệ thống kè bờ sông, suối, hồ chứa nước thủy lợi, kênh mương, các công trình phòng chống thiên tai. Trong năm 2022, tỉnh Lào Cai đã đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp 32 hồ đập và công trình phòng chống thiên tai với kinh phí 58.572 triệu đồng.

1.10. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, kết quả thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.

a) Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy: Thực hiện Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3930/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 về kiện toàn Hội đồng quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Lào Cai; Quyết định số 26/QĐ-QPCTT ngày 07/01/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Lào Cai.

b) Kết quả thu, chi Quỹ

- Thu Quỹ: Tổng giao thu năm 2022: 28.204 triệu đồng (Truy thu năm 2021: 15.675 triệu đồng; Kế hoạch giao mới 12.530 triệu đồng). Đến ngày 31/12/2022, đã thu được 7.073 triệu đồng/1.069 đơn vị, đạt 25,1% so với KH giao năm 2022; còn lại 5.457 triệu đồng đang đôn đốc các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thu nộp Quỹ đảm bảo số kinh phí phải thu và thời gian tiến độ thu, nộp Quỹ.

(Chi tiết tại phụ biểu 03)

- Chi Quỹ: Tổng số Quỹ đã chi trong năm 2022: 16.278 triệu đồng. Việc chi Quỹ phòng, chống thiên tai đúng quy định tại Điều 16 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.

1.11. Tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập phương án ứng phó với thiên tai ở các cấp

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn: Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Lào Cai đã tổ chức tập huấn 6 lớp/202 học viên/18 xã, phường, thị trấn cho học viên là cán bộ cấp xã, trưởng các thôn/bản; lực lượng xung kích phòng chống thiên tai các xã thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai trên địa bàn các huyện Mường Khương, Văn Bàn, Bát Xát, Bắc Hà, Bảo Yên và thị xã Sa Pa. Thông qua đợt tập huấn các học viên được trang bị những kiến thức cơ

bản về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; cập nhật được các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống thiên tai; hiểu rõ về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Đội xung kích PCTT cấp xã; công tác xây dựng báo cáo nhanh, báo cáo thống kê tổng hợp; cách truy cập vào hệ thống đo mưa tự động, hệ thống thời tiết tổng hợp. Trên cơ sở đó, các học viên sẽ triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại cấp xã.

b) Diễn tập phương án ứng phó với thiên tai ở các cấp

- Cấp huyện: Tổ chức 01 cuộc diễn tập ứng phó với bão, lụt và tìm kiếm cứu nạn tại thành phố Lào Cai theo Chỉ thị số 33/CT-UBND-m ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 23/KH-BCĐ ngày 10/5/2022 của Ban Chỉ đạo diễn tập tỉnh Lào Cai. Cuộc diễn tập đã huy động 658 người tham gia; trong đó: 93 đại biểu; 539 người diễn tập; 26 nhân viên phục vụ; huy động 38 máy móc thiết bị phương tiện kỹ thuật; 287 vật dụng. Cuộc diễn tập đã đạt được mục đích, yêu cầu đề ra, góp phần nâng cao khả năng chỉ huy, chỉ đạo, điều hành, phối hợp, hiệp đồng của cấp ủy, chính quyền các cấp và vai trò tham mưu của các cơ quan chuyên môn. Kết thúc cuộc diễn tập được UBND tỉnh đánh giá xếp loại xuất sắc.

- Cấp xã: Tổ chức 03 cuộc diễn tập PCTT và TKCN/576 người tham gia tại các xã: Nậm Lúc, Bắc Hà; Sơn Hà, Bảo Thắng; Quan Hồ Thần, Si Ma Cai, nhằm nâng cao trình độ tổ chức chỉ huy, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo UBND cấp xã, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN cấp xã và sự chỉ đạo phối hợp, hiệp đồng giữa các đơn vị trong việc ứng phó với các tình huống sự cố, thiên tai. Qua các cuộc diễn tập các xã đã nắm bắt được công tác chỉ huy, chỉ đạo, phối hợp, hiệp đồng, huy động lực lượng; chuẩn bị về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; tổ chức cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; dự báo, cảnh báo thiên tai; kỹ năng xử lý tình huống sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu hộ.

1.12. Kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án liên quan đến phòng, chống thiên tai

Tổ chức thực hiện dự án tăng cường năng lực cho cộng đồng địa phương về giảm thiểu rủi ro sạt lở mái dốc tại Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 333/KH-UBND ngày 18/12/2021 của UBND tỉnh. Trong năm 2022, đã xây dựng Kế hoạch (số 51/KH-VPTT ngày 10/3/2022; số 252/KH-VPTT ngày 06/10/2022) của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh để triển khai thực hiện; trong đó: đã tổ chức 9 lớp tập huấn/261 cán bộ xã và người dân; tổ chức 03 cuộc diễn tập di tản/260 người về sạt lở mái dốc tại xã Trung Chải và Thanh Bình, thị xã Sa Pa, xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát. Tổ chức Hội nghị sơ kết dự án; tổ chức 02 đoàn đi công tác Nhật Bản để chia sẻ kinh nghiệm về sạt lở mái dốc;...

2. Về ứng phó với thiên tai

2.1. Đánh giá công tác dự báo, cảnh báo thiên tai so với diễn biến thiên tai

Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai của tỉnh Lào Cai cơ bản đã chính xác so với diễn biến thời tiết thiên tai thực tế, phù hợp với yêu cầu của người dân. Các bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết thiên tai được chuyển tải bằng ngôn ngữ phổ thông, đảm bảo thông tin về vị trí, cường độ, cấp độ rủi ro thiên tai, mức độ gây ảnh hưởng của thiên tai; dự báo vị trí xuất phát, khả năng, độ cao, cấp độ rủi ro thiên tai, hướng di chuyển và khu vực ảnh hưởng của thiên tai. Tuy nhiên, các phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Đài Khí tượng, Thủy văn Lào Cai hiện nay đã xuống cấp, lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu thông tin dự báo, cảnh báo về diễn biến thời tiết, khí hậu, tình hình bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ và các hiện tượng khí hậu, thủy văn nguy hiểm khác xảy ra trên địa bàn tỉnh để cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan chỉ đạo và người dân chủ động phòng, tránh.

2.2. Công tác thông tin, truyền tải các bản tin cảnh báo, dự báo đến các cấp chính quyền, người dân, cộng đồng để chủ động phòng tránh

Tỉnh Lào Cai đã chỉ đạo Đài KTTV, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh phát các bản tin dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai của Trung tâm KTTV Trung ương; các văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh,... Chỉ đạo hệ thống thông tin chuyên ngành phát thông tin liên quan đến phòng chống thiên tai; sử dụng mạng xã hội như Zalo, facebook,... để chuyển tải các thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai. Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã thực hiện tốt việc tiếp nhận và truyền phát thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai từ các cơ quan cấp trên; đồng thời, chỉ đạo các cơ sở phát thanh cấp huyện, cấp xã thực hiện các quy định truyền tin về thiên tai có liên quan trực tiếp đến địa phương; tuyên truyền, phổ biến đến từng cộng đồng dân cư để chủ động phòng ngừa, ứng phó với thiên tai.

Việc truyền phát các thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai và văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai, cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai đầy đủ nội dung, đảm bảo thời lượng, tần suất đúng với cấp độ rủi ro thiên tai, đảm bảo thông tin tới các cấp, các ngành, các địa phương, cộng đồng, người dân tổ chức phòng ngừa, ứng phó với thiên tai theo đúng Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Công tác chỉ đạo, chỉ huy triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai, nhất là sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ cao

Công tác chỉ đạo, chỉ huy triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai, nhất là sơ tán dân tại các khu vực có nguy cơ cao được tỉnh Lào Cai quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt như: Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở đất,... sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình hạ tầng và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng. Chỉ đạo, kiểm tra, phát hiện và xử lý

sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội. Bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai; thực hiện tốt hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ theo Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/03/2017 của Chính phủ; Thông tư số 05/2021/TT-BCA ngày 14/01/2021 của Bộ Công an. Chỉ đạo sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ để ứng phó với sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo Kế hoạch số 145/KH-BCH ngày 08/4/2022 của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh; Quy chế phối hợp, hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tại Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh. Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ thích ứng với thời tiết, khí hậu; triển khai các biện pháp phòng chống rét cho cây trồng, vật nuôi. Huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

2.4. Công tác đảm bảo an toàn hồ đập và công trình phòng, chống thiên tai

Trước mùa mưa bão năm 2022, tỉnh Lào Cai đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương kiểm tra, rà soát các hồ đập, các công trình phòng, chống thiên tai để đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa bão. Phát hiện và xử lý ngay các công trình hồ đập, các công trình phòng chống thiên tai không đảm bảo an toàn. Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể thực trạng an toàn hồ đập, các công trình phòng, chống thiên tai. Bố trí lực lượng đủ năng lực chuyên môn để quản lý, vận hành công trình; thường xuyên tổ chức kiểm tra công trình kể cả khi không có mưa, lũ; giám sát an toàn công trình nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các nguy cơ xảy ra sự cố công trình.

2.5. Đánh giá về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và bài học kinh nghiệm

2.5.1. Những kết quả đạt được

a) Được sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ, ngành TW và sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cùng với các cấp, các ngành, các địa phương. Vì vậy, công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai đạt được nhiều kết quả tốt.

b) Công tác chỉ đạo, chỉ huy và phối hợp, hiệp đồng trong phòng chống thiên tai giữa các cấp, các ngành, các địa phương thống nhất, chặt chẽ và được triển khai, thực hiện quyết liệt, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; các cấp, các ngành đã chủ động sáng tạo, có nhiều ý tưởng mới, cách làm hay với tinh thần “kỷ cương - sáng tạo - bản lĩnh” để ứng phó với sự cố, thiên tai, BDKH; huy động mọi nguồn lực tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Các cấp, các ngành và một số địa phương đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 31-NQ/TU ngày 24/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình số 334-CTr/TU ngày 25/6/2020 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh; Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh; các văn bản, Kế

hoạch, Chỉ thị, Chiến lược, Chương trình, Quyết định của Trung ương, của UBND tỉnh chỉ đạo về phòng chống thiên tai.

d) Trong năm 2022, diễn biến thời tiết, thiên tai ngày càng phức tạp, cực đoan do tác động của Biến đổi khí hậu, nhưng thiệt hại do thiên tai gây ra đã giảm tối đa 125.837 triệu đồng; đạt được kết quả đó là có sự tham mưu và thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai của các cấp, các ngành, các địa phương, đặc biệt là Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Lào Cai.

đ) Tỉnh Lào Cai đã chủ động lồng ghép các nguồn lực trong phát triển kinh tế xã hội để đầu tư, khắc phục hậu quả tái thiết sau thiên tai, đặc biệt là quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai.

e) Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã: Đã chủ động khắc phục hậu quả thiên tai với tinh thần trách nhiệm cao. Nhận thức của người dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai được nâng cao; phát huy được tinh thần chủ động khắc phục thiệt hại, sớm ổn định đời sống, không trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

2.5.2. Những khó khăn vướng mắc

2.5.2.1. Khó khăn về công tác phòng chống thiên tai

a) Diễn biến thời tiết, thiên tai ngày càng phức tạp, cực đoan, khó lường do tác động của Biến đổi khí hậu; hệ thống văn bản, cơ chế, chính sách về lĩnh vực phòng chống thiên tai còn nhiều bất cập, chưa thống nhất, chưa rõ ràng, nên rất khó khăn khi triển khai, thực hiện. Trong khi đó, thiệt hại do thiên tai gây ra hàng năm rất lớn. Vì vậy, việc khắc phục thiệt hại và tái thiết sau thiên tai gặp rất nhiều khó khăn.

b) Công tác chỉ đạo của một số huyện, thị xã, thành phố và cấp xã về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai chưa quyết liệt. Công tác tham mưu tổng hợp, đánh giá thiệt hại đôi khi chưa đáp ứng yêu cầu. Việc thực hiện một số văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên đôi khi còn lúng túng, chưa đảm bảo yêu cầu về nội dung, chưa kịp thời.

c) Việc cung cấp, chia sẻ thông tin trong ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn giữa các cấp, các ngành, các địa phương còn chưa kịp thời; một số ngành chưa quan tâm đến công tác phòng chống thiên tai, đặc biệt là khi xảy sự cố, thiên tai; một số địa phương lãnh đạo chưa thực sự quan tâm đến lĩnh vực PCTT, công tác chỉ đạo chưa quyết liệt, chưa kịp thời.

d) Kinh phí đầu tư sửa chữa, khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra còn hạn chế; nhiều công trình hư hỏng, xuống cấp chưa được sửa chữa kịp thời.

đ) Nhận thức của một số người dân về phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế, chủ quan; điều kiện kinh tế người dân khó khăn; nơi ở hẻo lánh, xa trung tâm; giao thông đi lại khó khăn; vẫn nặng nề về phong tục tập quán; đặc

biệt là việc di chuyển SXDC đến nơi an toàn còn gặp nhiều khó khăn, như: thiếu Quỹ đất; giải phóng mặt bằng; kinh phí di chuyển thấp; phong tục tập quán; điều kiện sản xuất nơi ở mới chưa đảm bảo, cách xa nơi sản xuất,...

2.5.2.2. Khó khăn trong công tác thu, nộp Quỹ

a) Hiện nay, Bộ Tài chính chưa ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ. Vì vậy, chưa triển khai xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thay thế Quyết định số 102/2016/QĐ-UBND ngày 31/11/2016 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, Quỹ PCTT tỉnh đã chủ động xây dựng quy chế quản lý, sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Lào Cai và xin ý kiến của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, UBND các huyện, thị xã, thành phố tại Văn bản số 45/QPCTT-NV ngày 02/12/2022.

b) Việc triển khai xây dựng kế hoạch thu Quỹ đầu năm chỉ tập trung ở các cơ quan, đơn vị nhà nước và trên một trăm công ty, doanh nghiệp thường xuyên thực hiện; còn lại các công ty, doanh nghiệp không lập kế hoạch thu Quỹ. Tuy nhiên, đến khi UBND tỉnh ban hành Quyết định giao kế hoạch thu Quỹ thì các cơ quan, đơn vị mới có ý kiến đề nghị điều chỉnh số liệu kế hoạch đã giao. Vì vậy, số liệu giảm so với kế hoạch giao ban đầu.

c) Tại điểm h Điều 13 Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định *“Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thành viên hộ gia đình bị thiệt hại nặng do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn”*. Một số công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh cho rằng việc bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 là được miễn đóng góp Quỹ PCTT. Vì vậy, kết quả thu, nộp Quỹ PCTT đạt thấp so với kế hoạch.

đ) Một số huyện, thị xã, thành phố đã tích cực thu, nộp Quỹ PCTT của khối các cơ quan hành chính nhà nước như: Thành phố Lào Cai đạt 110,7%; thị xã Sa Pa 142,3%, Si Ma Cai 116,2%, Văn Bàn 104,9%. Tuy nhiên, vẫn còn một số huyện chưa tích cực thu, nộp Quỹ của khối các cơ quan hành chính nhà nước: Mường Khương 66,9%, Bảo Thắng 54,6%,... Đặc biệt, việc thu, nộp Quỹ của khối các công ty, doanh nghiệp đạt thấp 17,9%.

3. Kết quả huy động và triển khai hoạt động khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết sau thiên tai (hỗ trợ của Trung ương, nguồn lực của địa phương và xã hội hóa).

3.1. Công tác cứu hộ, cứu nạn: Trong năm 2022, đã thực hiện 9 cuộc tìm kiếm cứu nạn với tổng số 2.052 lượt người tham gia và đã tìm thấy 12 nạn nhân; trong đó: Bắc Hà 03 cuộc tìm thấy 02 nạn nhân; Sa Pa 02 cuộc tìm thấy 03 nạn nhân; thành phố 02 cuộc tìm thấy 01 nạn nhân; Si Ma Cai 01 cuộc tìm thấy 05 nạn nhân; Bát Xát 01 cuộc tìm thấy 01 nạn nhân. Còn lại, 02 nạn nhân chưa tìm

thấy: thành phố 01 người; Bắc Hà 01 người. Các nạn nhân sau khi được tìm thấy đã bàn giao cho gia đình tổ chức mai táng theo quy định.

3.2. Công tác hỗ trợ dân sinh

a) Công tác thăm hỏi, hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại về người: Trong năm 2022, tỉnh Lào Cai có 03 người bị thương (01 người bị thương nhẹ không phải hỗ trợ; 02 người bị thương nặng, hỗ trợ 3,6 triệu đồng/người). Đối với 04 người bị chết do thiên tai đã hỗ trợ 18 triệu đồng/người. Hỗ trợ 10 người bị chết do đuối nước 257 triệu đồng; trong đó: 162 triệu đồng hỗ trợ theo Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; 95 triệu đồng do các cơ quan, ban, ngành tỉnh và TW hỗ trợ thêm cho các gia đình nạn nhân bị đuối nước.

b) Công tác khắc phục, sửa chữa nhà ở: Đã khắc phục, sửa chữa nhà ở cơ bản xong đảm bảo ổn định cuộc sống người dân.

3.3. Công tác khắc phục sản xuất nông nghiệp, cơ sở hạ tầng

a) Công tác khắc phục sản xuất nông nghiệp: Ngay sau khi thiên tai xảy ra, cơ quan thường trực PCTT và TKCN các cấp đã khẩn trương thực hiện việc thống kê, đánh giá mức độ thiệt hại; đồng thời, tuyên truyền vận động người dân chủ động khắc phục thiệt hại. Do đó, những thiệt hại về sản xuất nông nghiệp cơ bản được khắc phục xong và kịp thời đảm bảo sản xuất.

b) Công tác khắc phục cơ sở hạ tầng: Đối với các công trình giao thông, tập trung đầy đủ nhân lực, vật tư, máy móc thiết bị để triển khai thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai đảm bảo giao thông bước 1. Các công trình thủy lợi hư hỏng, chính quyền địa phương vận động người dân sửa chữa, khắc phục tạm thời để đảm bảo nước tưới cho sản xuất. Các trường học bị tốc mái, hư hỏng đã được chính quyền địa phương khắc phục, sửa chữa đảm bảo công tác dạy và học. Các thiệt hại khác về cơ sở hạ tầng đã được khắc phục sửa chữa; đến nay cơ bản thực hiện xong.

3.4. Kinh phí khắc phục hậu quả tái thiết sau thiên tai: Tỉnh Lào Cai đã bố trí lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn Chương trình mục tiêu, vốn ODA, vốn bảo trì công trình, vốn ngân sách dự phòng, vốn vận động ủng hộ, tài trợ, Quỹ phòng chống thiên tai, các nguồn vốn hợp pháp khác trong phát triển kinh tế - xã hội để xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa, hỗ trợ, đầu tư khắc phục hậu quả tái thiết sau thiên tai 93 dự án, công trình với kinh phí 139.305 triệu đồng; trong đó: Ngân sách tỉnh 123.027 triệu đồng; Quỹ phòng chống thiên tai: 16.278 triệu đồng. Đối với nguồn kinh phí TW, tỉnh Lào Cai chưa được các Bộ, ngành TW và Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ.

4. Bài học kinh nghiệm trong công tác phòng, chống thiên tai, nhất là trong chỉ đạo, tổ chức ứng phó với các trận thiên tai lớn

Bài học kinh nghiệm: Từ thực tiễn trong quá trình triển khai, thực hiện; để thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, nhất là trong chỉ đạo, tổ chức ứng

phó với các trận thiên tai lớn cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Một là: Các cấp, các ngành các địa phương coi nhiệm vụ phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ trọng tâm. Huy động cả hệ thống Chính trị vào cuộc, nhất là người đứng đầu Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã. Xây dựng một đội ngũ làm công tác phòng, chống thiên tai có tính chuyên nghiệp cao từ cấp tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là Đội xung kích phòng chống thiên tai cấp xã với tinh thần “Kỷ cương - Sáng tạo - Bản lĩnh” để ứng phó với sự cố, thiên tai ngay từ giờ đầu.

- Hai là: Công tác phòng, chống thiên tai phải lấy phòng ngừa là chính; Chú trọng và phát huy vai trò, khả năng tự phòng ngừa, ứng phó với thiên tai trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ, 3 sẵn sàng” ngay từ đầu năm và ngay tại cộng đồng dân cư, hộ gia đình. Phát huy tinh thần “kỷ cương - sáng tạo - bản lĩnh” để ứng phó với thiên tai, nhất là các trận thiên tai lớn.

- Ba là: Tăng cường đầu tư thiết bị cảnh báo nhằm nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, đặc biệt là mưa lớn, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất để tiếp nhận, xử lý thông tin chỉ đạo kịp thời.

- Bốn là: Thực hiện tốt việc lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và kế hoạch đầu tư, đầu tư công.

- Năm là: Thực hiện tốt việc truyền tải các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai đến dân cư; chỉ đạo ứng phó phù hợp với từng loại thiên tai theo cấp độ rủi ro do thiên tai. Cần có sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các lực lượng cùng tham gia ứng phó; đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời thông suốt; phát huy vai trò và khả năng tự ứng cứu trong cộng đồng dân cư.

- Sáu là: Tổ chức tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ, người dân về kỹ năng phòng ngừa, ứng phó với các loại thiên tai. Hướng dẫn người dân các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai. Theo dõi, rà soát các điểm có nguy cơ tiềm ẩn cao về sạt lở đất, lũ ống, lũ quét; các điểm dân cư sinh sống tập trung trong khu vực thiên tai nguy hiểm; các điểm có nguy cơ ngập lụt để có các biện pháp ứng phó kịp thời; gắn với trách nhiệm kiểm tra đôn đốc, thực hiện của chính quyền địa phương các cấp.

- Bảy là: Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội như: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Hội chữ thập đỏ, Hội cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên, các Doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trong phòng chống thiên tai.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

1. Kiện toàn, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

2. Rà soát, cập nhật, bổ sung kế hoạch phòng chống thiên tai; phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai.

3. Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ

trợ, nâng cao năng lực Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy cấp tỉnh, cấp huyện, bộ phận phòng chống thiên tai cấp xã; xây dựng hệ thống kết nối trực tuyến giao ban với Ban Chỉ đạo và Ban Chỉ huy các cấp.

4. Tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/6/2022 và Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 9/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng kế hoạch thu, chi có hiệu quả Quỹ Phòng, chống thiên tai theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ.

6. Tăng cường hoạt động thông tin truyền thông, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó với các loại hình thiên tai phổ biến như: rét hại, mưa, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất,... bằng nhiều hình thức, bảo đảm thông tin về thiên tai đến được người dân tại khu vực chịu ảnh hưởng.

7. Triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng chống thiên tai cấp tỉnh; phong trào thi đua “Chủ động phòng, chống thiên tai, xây dựng cộng đồng an toàn” giai đoạn 2021-2025.

8. Tổ chức chỉ đạo, chỉ huy triển khai các biện pháp ứng phó với các trận thiên tai lớn.

9. Huy động và triển khai nguồn lực để khắc phục hậu quả thiên tai năm 2023.

Trên đây là tổng hợp báo cáo tổng kết công tác Phòng, chống thiên tai năm 2022; nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh Lào Cai gửi Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai tổng hợp./.

Nơi nhận:

- TT. UBND tỉnh;
- Tổng cục PCTT;
- Cục UPKPHQTT;
- Sở NN & PTNT;
- CVP, PCVP3;
- VP BCH PCTT và TKCN tỉnh;
- Lưu: VT, TH1,4, NLN1,3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Quốc Khánh

Phụ biểu 01: THỐNG KÊ THIẾT HẠI VỀ NGƯỜI VÀ NGUYÊN NHÂN DO THIÊN TAI GÂY RA NĂM 2022

(Kèm theo Văn bản số /UBND-NLN ngày /01/2023 của UBND tỉnh Lào Cai)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nơi đăng ký HK thường trú (thôn, xã, huyện)	Nơi xảy ra thiệt hại	Nguyên nhân	Thời gian xảy ra	Ghi chú Chết, bị thương, mất tích)	Ghi chú
		Nam	Nữ							
I	NGƯỜI CHẾT DO THIÊN TAI: 04 người.									
1	Giàng Giã	1998		Mông	Thôn Cán Cầu 2, xã Tả Thàng huyện Mường Khương	Tại Lán trông coi ruộng lúa của gia đình thuộc thôn Cán Cầu 2, xã Tả Thàng, huyện Mường Khương	Nạn nhân đi lấy nước vào ruộng, gặp trời mưa nên đã vào lán để trú mưa thì bị sét đánh chết <i>(khi đang nằm ngủ trong lán)</i>	Khoảng 2h30 phút ngày 06/6/2022	Chết	
2	Trần Văn Thắng	1965		Kinh	Tổ 2, phường Sa Pa, thị xã Sa Pa	Ngâm tràn suối Nậm Phẳng, xã Mường Bo, thị xã Sa Pa	Đi xe máy chở khách đến ngâm tràn suối Nậm Phẳng, xã Mường Bo, thị xã Sa Pa thì bị nước lũ cuốn trôi.	Khoảng 20h00' ngày 04/8/2022	Chết	
3	Phạm Thị Làn		1971	Kinh	Xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Ngâm tràn suối Nậm Phẳng, xã Mường Bo, thị xã Sa Pa	Ngồi cùng xe máy của Ông Trần Văn Thắng <i>(người được bà Làn thuê chở)</i> đến ngâm tràn suối Nậm Phẳng, xã Mường Bo, thị xã Sa Pa thì bị nước lũ cuốn trôi.	Khoảng 20h00' ngày 04/8/2022	Chết	
4	Vũ Đức Duy	2007		Kinh	Tổ 16, phường Pom Hán, TP Lào Cai	Đập tràn thôn Dạ 2, xã Cam Đường, TP Lào Cai	Đi xe đạp điện qua Đập tràn thôn Dạ 2, xã Cam Đường, TP Lào Cai	Khoảng 6h15' ngày 12/8/2022	Chết	
II	NGƯỜI MẤT TÍCH DO THIÊN TAI: 02 người									

1	Nguyễn Trọng Hoàng	2003		Kinh	Quê quán: Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn Vạch, xã Cam Đường, TP Lào Cai	Đập tràn Làng Dạ, suối Ngòi Đường, xã Cam Đường bị lũ cuốn trôi. Hiện chưa tìm thấy nạn nhân	Qua hình ảnh triết xuất không rõ nét của Camera, vào khoảng 22h45 phút ngày 11/8/2022, có 01 người đi xe máy qua đập tràn Làng Dạ, suối Ngòi Đường, xã Cam Đường bị lũ cuốn trôi	22h45 phút ngày 11/8/2022	Mất tích	
2	Lý Thanh Bình	2015		Mông	Thôn Thèn Phùng, xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	Khu vực suối chảy qua thôn Thèn Phùng xã, Cốc Ly	Nước lũ cuốn khi qua suối	Khoảng 16h30 phút ngày 02/9/2022	Mất tích	
III NGƯỜI BỊ THƯƠNG DO THIÊN TAI: 03 người										
1	Chảo Láo Ú	1984		Dao	Thôn Pờ Sỉ Ngài, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa	Tại ao cá của gia đình, thôn Pờ Sỉ Ngài, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa	Đi trông ao cá, bị lũ cuốn trôi chân thương nặng	Khoảng 6 giờ 00 phút, ngày 12/8/2022	Bị thương	
2	Chảo Láo Tả	1990		Dao	Thôn Chu Cang Hồ, xã Tòng Sành, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	Tại nhà ông Chảo Láo Tả, thôn Chu Cang Hồ, xã Tòng Sành, huyện Bát Xát	Đang ngồi ăn cơm trong nhà bị sét đánh	Sáng ngày 05/8/2022	Bị thương	
3	Lò Lú Mẫy		1990	Dao	Thôn Vũ Lùng Sung, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa	Tại nương, ruộng của gia đình thuộc thôn Vũ Lùng Sung, xã Trung Chải, thị xã Sa Pa	Đi coi nương bị sét đánh	Rạng sáng ngày 05/8/2022	Bị thương	

Phụ biểu 02: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THIẾT HẠI DO THIÊN TAI GÂY RA NĂM 2022 (Kèm theo

(Kèm theo Văn bản số /UBND-NLN ngày /01/2023 của UBND tỉnh Lào Cai)

[illegible]

			31	1	-	3	-	18	2	6	-	1	
2.2	Nhà bán kiên cố	cái/m2	31	1		3		18	2	6		1	
3	Thiệt hại nặng từ 30% -50%	cái	90	36	6	3	2	9	5	27	-	2	
3.2	Nhà bán kiên cố	cái/m2	90	36	6	3	2	9	5	27		2	
4	Thiệt hại một phần (dưới 30%)	cái	860	136	9	532	39	34	-	39	7	64	
4.2	Nhà bán kiên cố	cái/m2	860	136	9	532	39	34		39	7	64	
5	Nhà bị ngập nước	cái/m2	675	545	-	-	11	-	13	104	-	2	
5.1	Bị ngập dưới 1m	cái/m2	675	545			11		13	104		2	
6	Nhà phải di dời khẩn cấp	cái	4				1	1		1	1		
7	Hư hỏng công trình phụ trợ (NVS, chuồng trại,...)	cái	191	44	1	1	44	100		1			
III	THIỆT HẠI VỀ GIÁO DỤC	Trường		2	-	9	-	4	-	2	-	1	
1	Số trường, điểm trường bị thiệt hại và ảnh hưởng	Trường	18	2		9		4		2		1	
IV	THIỆT HẠI VỀ Y TẾ	Cơ sở	3	-	-	1	-	1	-	1	-	-	
1	Số cơ sở y tế (bệnh viện, TT y tế, trạm y tế)	cái	3	-	-	1	-	1	-	1	-	-	
V	THIỆT HẠI VỀ VĂN HÓA												
1	Công trình văn hóa	cái	10	5	1	-	-	2	1	-	-	1	
1.1	Thiệt hại hoàn toàn (trên 70%)	cái	1									1	
1.4	Thiệt hại một phần (dưới 30%)	cái	9	5	1			2	1				
VI	THIỆT HẠI VỀ NÔNG, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN	Ha	1.020,2	25,1	50,4	119,9	145,6	261,4	29,1	167,8	63,4	157,5	
1	Diện tích ruộng lúa bị sởi lở, vùi lấp	ha	10,7	-	-	0,6	-	6,9	-	1,8	1,5	-	
2	Diện tích lúa, mạ thiệt hại > 70%	ha	165,8	0,4	-	10,1	8,4	91,9	13,1	16,6	3,9	21,4	

2.3	Lúa lai	ha	165,8	0,4		10,1	8,4	91,9	13,1	16,6	3,9	21,4	
3	Diện tích lúa, mạ thiệt hại từ 30-70%	ha	152,4	-	-	5,5	6,5	47,1	2,9	90,5	-	-	
3.3	Lúa lai	ha	152,4			5,5	6,5	47,1	2,9	90,5			
4	Diện tích lúa, mạ thiệt hại một phần < 30%	ha	283,1	4,0	0,5	96,8	88,7	27,1	1,2	23,8	-	41,0	
4.3	Lúa lai	ha	283,1	4,0	0,5	96,8	88,7	27,1	1,2	23,8		41,0	
6	Diện tích ngô, hoa màu, rau màu	ha	242,1	13,8	15,7	6,6	22,5	54,2	7,6	3,9	55,0	63,0	
6.1	Thiệt hại hoàn toàn > 70%	ha	136,8		13,0	6,6	4,0	39,8	7,0	0,1	5,0	61,3	
6.2	Thiệt hại nặng từ 30% -70%	ha	15,7	0,1	2,4			9,9	0,3	3,0			
6.3	Thiệt hại một phần < 30%	ha	89,7	13,7	0,3		18,5	4,4	0,3	0,8	50,0	1,7	
7	Diện tích cây công nghiệp, dược liệu	ha	1,5	1,5	-	-	-	-	-	-	-	-	
7.3	Thiệt hại một phần < 30%	ha	1,5	1,5									
11	Diện tích cây ăn quả	ha	56,2	-	34,2	-	5,0	4,8	3,8	-	-	8,4	
11.1	Thiệt hại hoàn toàn > 70%	ha	47,4		34,2		2,0	4,0				7,2	
11.2	Thiệt hại từ 30-70%	ha	5,1						3,8			1,3	
11.3	Thiệt hại một phần < 30%	ha	3,8				3,0	0,8					
12	Diện tích cây lâm nghiệp thiệt hại > 70%	ha	17,6	5,0	-	0,3	1,2	5,4	0,4	0,2	3,0	2,1	
12.1	Diện tích cây rừng thiệt hại	ha	16,3	5,0		0,3	1,2	4,9	0,4	0,2	3,0	1,4	
12.2	DT cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp	ha	1,2					0,5				0,7	
12.3	Diện tích vườn giống, rừng giống	ha	0,0					0,0					
13	Diện tích cây lâm nghiệp thiệt hại từ 30-70%	ha	8	-	-	-	-	-	-	8,00	-	-	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Phụ biểu 03: TỔNG HỢP THU QUỸ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2022

(Kèm theo Văn bản số /UBND-NLN ngày /01/2023 của UBND tỉnh Lào Cai)

TT	Tên cơ quan, tổ chức	Tổng kế hoạch (Tr.đ)	Trong đó (Tr.đ)		Đơn vị thu	Kết quả thực hiện			Ghi chú
			Truy thu năm 2021	KH giao mới năm 2022		Đến ngày 01/12/2022 (Tr.đ)	Đơn vị nộp	%KH	
	TỔNG CỘNG	28.204	15.675	12.530	2.174	7.073,1	1.069	25,1%	
A	Khối hành chính Nhà nước	2.726	531	2.195	1.048	2.405,2	922	88,2%	
I	Cấp tỉnh	320	5	315	140	408,8	140	127,6%	
II	Cấp huyện	2.406	526	1.880	908	1.996,4	782	83,0%	
1	Thành phố Lào Cai	324	-	324	99	358,6	55	110,7%	
2	Huyện Bát Xát	381	159	222	115	256,2	111	67,3%	
3	Huyện Bảo Thắng	510	167	343	123	278,7	77	54,6%	
4	Huyện Mường Khương	164	19	145	101	109,7	84	66,9%	
5	Huyện Si Ma Cai	105	-	105	85	121,8	85	116,2%	
6	Huyện Bắc Hà	204	74	131	97	175,8	93	86,1%	
7	Huyện Bảo Yên	309	97	212	66	224,3	56	72,5%	
8	Huyện Văn Bàn	297	10	287	145	311,9	144	104,9%	
9	Thị xã Sa Pa	112	-	112	77	159,4	77	142,3%	
B	Khối Doanh nghiệp	25.478	15.144	10.334	1.126	4.561	147	17,9%	
I	Cấp tỉnh	22.925	13.645	9.280	607	4.492	131	19,6%	
II	Cấp huyện	2.553	1.499	1.054	519	69	16	2,7%	
1	Thành phố Lào Cai	118	74	44	46	-		0,0%	
2	Huyện Bát Xát	208	140	68	91	-		0,0%	
3	Huyện Bảo Thắng	407	258	150	53	-		0,0%	
4	Huyện Mường Khương	19	2	16	11	5,8	1	30,9%	
5	Huyện Si Ma Cai	1	-	1	1	-		0,0%	

6	Huyện Bắc Hà	628	418	210	29	6,0	2	1,0%		
7	Huyện Bảo Yên	94	35	59	64	12,3	2	13,0%		
8	Huyện Văn Bàn	348	186	161	75	5,8	2	1,7%		
9	Thị xã Sa Pa	730	385	345	149	39,4	9	5,4%		
C	Lãi tiền gửi tại Ngân hàng			-		6,546				
D	Tiền ủng hộ của Công đoàn Bộ Lao động - TBXH					100				